

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày: 26-01-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Mạnh Hùng
2. Bà Nguyễn Thị Ánh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn vũ Thùy Chi, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Giang Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 26 Tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 259/2023/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn H, Giới tính: Nam, (Tên gọi khác: Hí), S ngày 10/02/2001 tại Bình Thuận; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Khu phố P, thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án: Ngày 14/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 105/2020/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/01/2023, chưa xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 14/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P khởi tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

- Ngày 27/12/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm 03 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 260/2023/HSST ngày 27/12/2023.

- Bị cáo Trần Văn H bị bắt tạm giam vào ngày 16/8/2023, trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bi hại* : Ông Lê Thuận T, sinh; 2000 (có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Lê Phú T1, sinh năm 1975. Trú tại: Thôn T, xã T, P, tỉnh Bình Thuận.

2. Võ Thành L, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt). Trú tại: Khu phố H, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 28/3/2023, Lê Thuận T (sinh năm 2000, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận) điều khiển xe mô tô biển số 86C1 – 538.39 chở Trần Văn H đến chơi tại quán Nét Nhím trên đường V, khu phố A, phường P, thành phố P chơi. Tại đây, H mượn xe mô tô của T đi công việc và hứa trả trong ngày thì T đồng ý. H sử dụng xe mô tô đi công việc rồi điều khiển xe về nhà tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận cất giữ. Đến ngày 29/3/2023, do cần tiền để tiêu xài nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 86C1 – 538.39. H điều khiển xe đến gặp Võ Thành L (sinh năm 1988, trú tại khu phố H, phường Đ, thành phố P) nói xe của gia đình cần tiền nên cầm thế 2.000.000 đồng thì L đồng ý, số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 29/3/2023, anh Lê Thuận T không thấy H trả xe cũng không liên lạc được với H nên đến Công an phường P trình báo sự việc. Ngày 16/8/2023, Trần Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P bắt tạm giam trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, qua làm việc H thừa nhận hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 86C1 – 538.39 của Lê Thuận T như trên.

Vật chứng thu giữ:

- Tạm giữ từ Võ Thành L: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số 86C1 – 538.39, số máy HC12E7133761, số khung 125XFY133707.

- Tạm giữ từ Nguyễn Anh T2 (sinh năm 1994, trú tại khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận), quản lý quán Nét N: 01 USB màu xanh lưu trữ đoạn clip có thời lượng 01 giờ 01 phút 05 giây.

Tại Kết luận định giá tài sản số 169/KL – HĐĐGTS ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận: 01 xe mô tô Wave, biển số 86C1- 538.39, số máy HC12E7133761, số khung 125XFY133707, xe đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động bình thường có giá trị 9.840.000 đồng tại thời điểm ngày 29/3/2023.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số 86C1 – 538.39, số máy HC12E7133761, số khung 125XFY133707, quá trình điều tra xác định do anh Lê Phú T1 (sinh năm 1975, trú tại thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, cha ruột của T) là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã trả lại xe mô tô T1, anh T1 không yêu cầu Trần Văn H bồi thường về dân sự.

Anh Võ Thành L yêu cầu Trần Văn H trả lại số tiền 2.000.000 đồng đã cầm thế xe mô tô của H nhưng không biết là tài sản do H chiếm đoạt của T. Đến nay H chưa trả lại tiền cho anh L.

Đối với 01 USB màu xanh được lưu cùng với hồ sơ vụ án để xét xử.

Tại bản cáo trạng số 222/CT/VKS ngày 30 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Văn H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm a khoản 1 điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 260/2023/HSST ngày 27/12/2023, của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số 86C1 – 538.39, số máy HC12E7133761, số khung 125XFY133707, quá trình điều tra xác định do anh Lê Phú T1 (sinh năm 1975, trú tại thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, cha ruột của T) là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã trả lại xe mô tô T1, anh T1 không yêu cầu Trần Văn H bồi thường về dân sự.

Anh Võ Thành L yêu cầu Trần Văn H trả lại số tiền 2.000.000 đồng đã cầm thế xe mô tô của H nhưng không biết là tài sản do H chiếm đoạt của T. Đến nay H chưa trả lại tiền cho anh L. Buộc H trả số tiền 2.000.000 đồng cho anh L.

Đối với 01 USB màu xanh được lưu cùng với hồ sơ vụ án để xét xử.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/3/2023, tại khu phố A, phường P, thành phố P, Trần Văn H có hành vi mượn 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số 86C1 – 538.39 trị giá 9.840.000 đồng của Lê Thuận T để sử dụng. Đến ngày 29/3/2023 H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên nên mang xe đến cầm thế cho Võ Thành L với số tiền 2.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh, bị cáo ý thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ thế nhưng với bản chất tham lam tư lợi cao, muốn nhanh chóng có thu nhập mà không phải lao động nặng nhọc nên bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của Anh T cho H mượn xe mô tô để đi công việc, bị cáo đã đem xe cầm thế cho anh L lấy số tiền 2.000.000 đồng, để thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự và áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết tăng nặng: Trần Văn H đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, do đó hành vi phạm tội lần này của H thuộc trường hợp “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành thành khẩn khai báo. Nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với Võ Thành L không biết 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số 86C1 – 538.39 mà Trần Văn H mang đến cầm thế là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P không xử lý hình sự đối với L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[5] Biện pháp tư pháp:

Về phần bồi thường dân sự Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số 86C1 – 538.39, số máy HC12E7133761, số khung 125XFY133707, quá trình điều tra xác định do anh Lê Phú T1 (sinh năm 1975, trú tại thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, cha ruột của T) là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã trả lại xe mô tô cho anh T1, anh T1 không yêu cầu Trần Văn H bồi thường về dân sự.

Anh Võ Thành L yêu cầu Trần Văn H trả lại số tiền 2.000.000 đồng đã cầm thế xe mô tô của H nhưng không biết là tài sản do H chiếm đoạt của T. Đến nay H chưa trả lại tiền cho anh L. Buộc H trả số tiền 2.000.000 đồng cho anh L.

Đối với 01 USB màu xanh được lưu cùng với hồ sơ vụ án để xét xử.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Áp dụng:** điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Lạm dụng tín dụng chiếm đoạt tài sản”.

* **Xử phạt:** Trần Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 16/8/2023.

Tổng hợp hình phạt: 01 năm 03 tháng về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số: 260/2023/HSST ngày 27/12/2023 Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo Trần Văn H chấp hành hình phạt chung của hai bản án là : 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/8/2023.

* Biện pháp tư pháp:

- Về phần bồi thường dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn H trả cho anh Võ Thành L số tiền 2.000.000 đồng số tiền cầm thế xe.

- Xử lý vật chứng: Đối với 01 USB màu xanh được lưu cùng với hồ sơ vụ án để xét xử.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (26/01/2024), bị hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thị hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

NGUYỄN NGỌC DŨNG